

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM SONG LINH FAMILY FOOD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM SONG LINH FAMILY FOOD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SONG LINH FAMILY FOOD COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SONGLINH FAMILY FOOD CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110280543

3. Ngày thành lập: 09/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Thượng Phúc, Xã Bắc Hồng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983741188

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước Lắp đặt hệ thống sưởi và điều hòa không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác - Chi tiết: Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, thử độ ẩm và các công việc thử nước, chống ẩm các toà nhà, chôn chân trụ, dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, uốn thép, xây gạch và đặt đá, lợp mái bao phủ toà nhà, dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, các công việc dưới bề mặt; Xây dựng bể bơi ngoài trời; Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà;	4390
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
6.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631

7.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt, các sản phẩm từ thịt; buôn bán thủy sản; buôn bán rau củ quả; buôn bán cà phê; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, Bán buôn thực phẩm khác	4632(Chính)
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; máy móc, thiết bị y tế; các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; thiết bị và dụng cụ đo lường; máy Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác công cụ điều khiển bằng máy vi tính; máy móc, thiết bị khác sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác.	4659
12.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, sơn, véc ni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim;	4663
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp; chất dẻo dạng nguyên sinh, cao su, tơ, xơ, sợi dệt, phụ liệu may mặc, các sản phẩm nhựa.	4669
15.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Trồng rau các loại Trồng đậu các loại Trồng hoa hàng năm	0118
16.	Trồng cây ăn quả	0121
17.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm Chi tiết: Trồng cây gia vị lâu năm Trồng cây dược liệu, hương liệu lâu năm	0128
18.	Trồng cây lâu năm khác	0129
19.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
20.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò Chi tiết: Sản xuất giống trâu, bò Chăn nuôi trâu, bò	0141
21.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa Chi tiết: Sản xuất giống ngựa, lừa Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
22.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai Chi tiết: Sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai Chăn nuôi dê, cừu, hươu, nai	0144

23.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn Chi tiết: Sản xuất giống lợn Chăn nuôi lợn	0145
24.	Chăn nuôi gia cầm	0146
25.	Chăn nuôi khác	0149
26.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
27.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
28.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
29.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
30.	Dịch vụ đóng gói	8292
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
32.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
33.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ Karaoke (Nghị định 96/2016/NĐ-CP) (Doanh nghiệp cam kết chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	9329
34.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê - Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở không để ở Kinh doanh bất động sản khác	6810
35.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất - Chi tiết: Tư vấn, quảng cáo, quản lý bất động sản; Dịch vụ môi giới bất động sản; Sàn giao dịch bất động sản (hoạt động theo chứng chỉ hành nghề)	6820
36.	Quảng cáo	7310
37.	Cho thuê xe có động cơ	7710
38.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
39.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
40.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
42.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
43.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
44.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
45.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
46.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
47.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080

48.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
49.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
50.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
51.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
52.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
53.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
54.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
55.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh bất động sản)	5210
56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
57.	Bốc xếp hàng hóa	5224
58.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
59.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
60.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
61.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
62.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển Cho thuê máy bay, phương tiện bay không kèm người điều khiển Cho thuê tàu, thuyền và kết cấu nổi không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu	7730
63.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
64.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
65.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
66.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
67.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
68.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
69.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, màu, véc ni, kính xây dựng, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác, gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752

70.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; thiết bị gia dụng;	4759
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 950.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ HỒNG LINH

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 09/05/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001187005154

Ngày cấp: 24/07/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn Thượng Phúc, Xã Bắc Hồng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Thượng Phúc, Xã Bắc Hồng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HỒNG LINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/05/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001187005154

Ngày cấp: 24/07/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn Thượng Phúc, Xã Bắc Hồng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Thượng Phúc, Xã Bắc Hồng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội